

Số: **3092**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **04** tháng **6** năm 2018

V/v chương trình ưu đãi thuế  
đối với linh kiện ô tô nhập khẩu  
theo Quyết định số 229/QĐ-TTg

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 600/HQLS-TXNK ngày 27/3/2018 của Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn đề nghị hướng dẫn phân loại mặt hàng nhập khẩu thuộc nhóm 98.45. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về mức thuế suất áp dụng đối với mặt hàng nhập khẩu thuộc nhóm 98.45:

Theo quy định tại điểm a, 3.2, I Mục II Chương 98 Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan quy định việc áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng cho các nhóm mặt hàng thuộc nhóm 98.01, 98.03, 98.04, 98.08, 98.10, 98.11, 98.12, 98.16, 98.25 đến 98.30, 98.32, 98.33, 98.35 đến 98.39, 98.41, **98.45**, 98.46, 98.47, 98.48, 98.50 phải theo đúng mô tả hàng hóa quy định tại danh mục biểu thuế nhập khẩu ghi tại mục II Chương 98 và chú giải nhóm quy định tại khoản 2 mục I Chương 98, không áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định cho mặt hàng, nhóm mặt hàng đó tại 97 Chương thuộc mục I phụ lục II.

Theo mô tả mặt hàng tại nhóm 98.45, các mã hàng 9845.71.00, 9845.72.00, 9845.73.00, 9845.74.00, 9845.75.00 có mô tả "*Hộp số HS14, HS19, GT10, GT2, HDC*" có mã số tương ứng tại Mục I Phụ lục II tương ứng là 8708.40.13, 8708.40.14, 8708.40.19, 8708.40.25, 8704.40.27.

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn kiểm tra hồ sơ, thực tế hàng hóa và đối chiếu với quy định nêu trên tại Chương 98 để xác định thuế suất thuế nhập khẩu của mặt hàng. Trường hợp mặt hàng nhập khẩu là một trong các hộp số HS14, HS19, GT10, GT2, HDC thì áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng cho các mã hàng 9845.71.00 (15%), 9845.72.00 (20%), 9845.73.00 (15%), 9845.74.00 (20%), 9845.75.00 (20%) tại Chương 98. Trường hợp không đáp ứng tiêu chí tại Nhóm 98.45 nêu trên thì áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định cho mặt hàng, nhóm hàng đó tại 97 Chương thuộc mục I phụ lục II tương ứng là 8708.40.13, 8708.40.14, 8708.40.19, 8708.40.25, 8704.40.27.

Đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp khai báo chi tiết ký hiệu hộp số, ngoài các tiêu chí theo mô tả hàng hóa tại nhóm 87.08 để có cơ sở xác định mã số, áp dụng mức thuế.

2. Về đối tượng doanh nghiệp áp dụng mức thuế suất ưu đãi đối với nhóm 98.45:

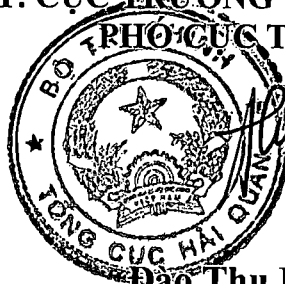
Đối tượng áp dụng là tổ chức, cá nhân nhập khẩu hàng hóa đáp ứng các quy định nêu trên tại Nhóm 98.45.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn biết và thực hiện./. *ĐH*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Nguyễn Dương Thái (để b/c);
- Cục KTSTQ (để t/hiện);
- Vụ Thanh tra – Kiểm tra (để t/hiện);
- Cục Kiểm định hải quan, Cục QLRR (để theo dõi);
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VT, TXNK - Thảo (3b). *N*

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK**  
**CỤC TRƯỞNG**



*Đào Thu Hương*  
**Đào Thu Hương**